

Thủy Nguyên, ngày 18 tháng 3 năm 2025

Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 378/2024/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024, giữa:

Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện N, thành phố P (nay là Tổ dân phố P, phường K, thành phố N, thành phố P) và anh Đào Thanh N, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện N, thành phố P (nay là Tổ dân phố P, phường K, thành phố N, thành phố P)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị C và anh Đào Thanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Đào Thanh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Đào Thanh N thống nhất có 03 con chung tên Đào Thị P, sinh ngày 18/8/2006; Đào Thị Phương N, sinh ngày 04/02/2009 và Đào Đăng K, sinh ngày 06/9/2012. Hiện con chung tên Đào Thị P

đã thành niên và có khả năng lao động nên chị C và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Đào Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Đào Thị Phương N, sinh ngày 04/02/2009 và Đào Đăng K, sinh ngày 06/9/2012 cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị C và anh Đào Thanh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Đào Thanh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị C nhận nộp cả án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010253 ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng N theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố P;
- VKSND thành phố N;
- Chi Cục THADS thành phố N;
- UBND phường K, thành phố N, TP. P;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vân